TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:143/2024/HS-ST
Ngày 27/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Hùng và ông Nguyễn Đăng Bôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2024/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN DUY T, sinh năm: 2001; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Tổ A, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đặng Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biên pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tài phiên toà)

* Bị hại: Anh Đỗ Ngọc A, sinh năm 2005; Trú tại: Thôn H, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. (có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn H1, sinh năm 1987; Trú tại: Số nhà A, ngõ B, đường V, tổ A, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 53 phút ngày 16/6/2024, Nguyễn Duy T điều khiển xe ô tô tải BKS: 29H - 897.30 (có giấy phép lái xe theo quy định) chở hàng từ kho tại số I phố Q thuộc xã T, huyện T, TP Hà Nội . để đi giao hàng chuyển phát nhanh ở huyện M, tỉnh Hưng Yên. T điều khiển xe ô tô đi trên đường Q theo hướng Hà Nam - Hà Nội, khi đi đến Km 196 + 600 thuộc địa phận thôn N, xã Q, huyện T, TP Hà Nội . thì thấy phía trước cùng chiều có 01 xe conterner (không rõ biển kiểm soát) cách đầu xe ô tô của T khoảng 2mét - 3mét. Do muốn vượt xe conterner trên nên T điều khiển xe đánh lái di chuyển đi sang phần đường ngược chiều (hướng Hà Nội - Hà Nam) với tốc độ khoảng 40km đến 50km/h, khi xe ô tô của T đi sang phần đường ngược chiều thì T phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô của T khoảng 100m có xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83 do anh Đỗ Ngọc A điều khiển đi theo hướng Hà Nội - Hà Nam đang đi đến, T điều khiển cho xe ô tô áp sát vào lề bên trái đường hướng đường ngược chiều để tránh nhưng do khoảng cách gần nên đầu xe ô tô BKS: 29H - 897.30 do T điều khiển đã đâm vào đầu xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83 do anh Ngọc A điều khiển làm xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83 bị đổ xuống đường và đẩy ngược trở về phía sau khoảng hơn 10m, anh Ngọc A bị văng ra vệ đường hướng Hà Nội - Hà Nam nằm bất tỉnh. T xuống xe đưa anh Ngọc A đến Bệnh viện đa khoa huyện T cấp cứu. Sau đó, anh Ngọc A được gia đình chuyển lên Bệnh viện N và Bệnh viện H3 điều trị.

Hậu quả: - Anh Đỗ Ngọc A bị chấn thương sọ não, tụ khí nội sọ thái dương phải, vỡ xương thái dương phải, vỡ xương chẩm phải, vỡ xương gò má trái, vỡ ổ mắt; chấn thương ngực kín: dập phổi bên; gãy kín 1/3 dưới xương đùi phải, gãy kín đầu dưới xương quay trái.- 01 xe ô tô BKS: 29H - 897.30 và 01 xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83 bị hư hỏng.

Thu giữ: 01 xe ô tô BKS: 29H - 897.30 và 01 xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại km 196+600 trên Quốc lộ A địa phận thôn N, xã Q, huyện T, TP Hà Nội .. Nơi xảy ra tai nạn là mặt đường Quốc lộ 1A được chia thành hai chiều đường bằng vạch sơn màu vàng đứt quãng. Một bên đường giáp khu dân sinh, một bên giáp tuyến đường sắt Bắc - Nam. Mặt đường chải nhựa rộng

10,8m hướng Hà Nội - Hà Nam rộng 5,5m, hướng Hà Nam - Hà Nội rộng 5,3m. Đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị che khuất.Lấy mép đường bên phải theo hướng Hà Nội - Hà Nam làm mép đường chuẩn để đo vẽ vị trí các dấu vết.- Dấu vết số 1: Vị trí xe ô tô BKS: 29H - 897.30 tại hiện trường đầu xe hướng Hà Nội đuôi xe hướng Hà Nam. Đo từ đầu trục bánh trước đến mép đường làm chuẩn là 0,6m. Đo từ đầu trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 0,8m. Đo từ đầu trục bánh sau đến cột mốc H6 196 là 15,3m.- Dấu vết số 2: Vị trí xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83 tại hiện trường đầu xe hướng Hà Nam đuôi xe hướng Hà Nội. Đo từ đầu trục bánh trước đến đầu mép đường chuẩn là 1,7m; Đ từ đầu trục bánh sau vào mép đường chuẩn là 1,8m; Đo từ đầu trục bánh trước của xe mô tô đến đầu trục bánh trước xe ô tô BKS: 29H - 897.30 là 4,4m.- Dấu vết số 3: Vị trí vết cà trượt tại hiện trường có diện 16,6m x 0,01m. Đo từ đầu vết đến mép đường chuẩn là 1,7m; Đo từ cuối vết đến mép đường chuẩn là 1,1m; Điểm cuối vết trùng với tay lái bên phải của xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83.- Dấu vết số 4: Vị trí vùng nhựa vỡ có diện 0,9m x 0,6m đo từ tâm vùng nhựa vỡ đến mép đường chuẩn là 0,3m; Đo từ tâm đến đầu trục bánh trước xe mô tô là 0,9m.

Tại bản Kết luận giám định số 6926/KL-KTHS ngày 01/10/2024 của Phòng K Công an T4, kết luận: *Dấu vết va chạm duy nhất giữa 02 phương tiện: Dấu vết trượt xước mất sơn màu xanh, xước cong kim loại, bám dính chất màu nâu trên diện 7x10 cm ở mặt ngoài phía dưới khu vực giữa cản trước xe ô tô BKS: 29H - 897.30, chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới phù hợp với dấu vết trượt mất bụi màu nâu, xước cao su và kim loại, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) trên diện 22x4cm ở mặt ngoài bên trái lốp và vành trước xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83, chiều hướng ngược chiều chuyển động của bánh xe.Vị trí va chạm trên mặt đường tại hiện trường giữa 2 phương tiện nêu trên ở khoảng phía trước đầu vết cày trượt theo sơ đồ hiện trường.*

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 1326/KLTTCT-TTPY ngày 03/10/2024 của Trung tâm P, kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

1. Các kết quả chính:

1.1. Sẹo vết thương đuôi mắt trái: 03%

1.2. Sẹo vết thương thái dương trái kéo đến vành tai (trong chân tóc): 03%

1.3. Sẹo mổ cẳng tay trái: 02%

1.4. Sẹo vết thương - vết mổ gối trái: 03%

1.5. Các sẹo vết thương gối trái: 03%

1.6. Sẹo vết thương - vết mổ gối phải: 03%

1.7. Sẹo vết mổ đùi phải: 03%

1.8. Sẹo dẫn lưu đùi phải: 03%

1.9. Vỡ xương thái dương đỉnh phải lan xuống xương đá trái, vỡ xương bướm: 25%

1.10. Gãy cung tiếp gò má trái: 08%

1.11. Vỡ các thành xoang hàm trái: 07%

1.12. Vỡ thành ổ mắt phải: 05%

1.13. Vỡ phức tạp đầu dưới xương quay trái lan vào diện khớp đã phẫu thuật kết hợp xương: 10%

1.14. Gãy thân xương đùi phải đã phẫu thuật kết hợp xương: 21%

1.15. Vỡ cực dưới xương bánh chè trái đã phẫu thuật kết hợp xương: 04%

1.16. Vỡ đầu dưới xương bánh chè phải đã phẫu thuật kết hợp xương: 04%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Ngọc A tại thời điểm giám định là: 68% (Sáu mươi tám phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của Đỗ Ngọc A do va đập với vật tày, tày có cạnh gây nên.

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi tháo phương tiện kết hợp xương.

Quá trình làm việc anh Ngọc A có đơn từ chối đi giám định bổ sung và cam kết không yêu cầu, đề nghị gì

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Duy T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Duy T từ 12 - 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 -30 tháng tù.

Giao bị cáo cho UBND phường Đ, quận H, TP Hà Nội giám sát, giáo dục dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận xong về phần bồi thường dân sự, không có yêu cầu khác nên không đề nghị xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX trả lại bị cáo Nguyễn Duy T 01 giấy phếp lái xe số 010203091965 do sở G cấp ngày 28 tháng 12 năm 2023.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội do mình gây nên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết xe, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ với các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 19 giờ 53 phút ngày 16/6/2024, Nguyễn Duy T điều khiển xe ô tô tải BKS: 29H - 897.30 chở hàng từ kho tại số I phố Q thuộc xã T, huyện T, TP Hà Nội . để đi giao hàng chuyển phát nhanh ở huyện M, tỉnh Hưng Yên. T điều khiển xe ô tô trên đường Q theo hướng Hà Nam - Hà Nội, đến Km 196 + 600 thuộc địa phận thôn N, xã Q, huyện T, TP Hà Nội . phát hiện phía trước cùng chiều có xe conterner (không rõ biển kiểm soát) cách đầu xe ô tô của T khoảng 2m - 3m, để vượt xe congterner T đã đánh lái di chuyển đi sang phần đường ngược chiều (hướng Hà Nội - Hà Nam) với tốc độ khoảng 40km/h đến 50km/h, khi xe đi sang phần đường ngược chiều phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô của T khoảng 100m có xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83 do anh Đỗ Ngọc A điều khiển đi theo hướng Hà Nội - Hà Nam đang đi đến, T điều khiển cho xe ô tô áp sát vào lề bên trái đường hướng đường ngược chiều để tránh nhưng do khoảng cách gần nên đầu xe ô tô BKS: 29H - 897.30 do T điều khiển đã đâm vào đầu xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83 do anh Ngọc A điều khiển. Hậu quả: anh Đỗ Ngọc A bị thương tích 68%.

Bị cáo đã vi phạm khoản 11 Điều 8; khoản 2 điều 14 luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng nên đủ cơ sở xét xử bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ, thiệt hại đến sức khoẻ của người khác, để lại thương tích nặng cho người bị hại, gây nên nỗi lo về nguy cơ mất an toàn cho những người tham gia giao thông hiện nay đang là vấn đề nhức nhối được dư luận xã hội quan tâm, được pháp luật bảo vệ. Nhà nước tích cực tuyên truyền, khuyến cáo tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo đã chủ quan, thiếu chú ý quan

sát, không đảm bảo an toàn cho các phương tiện đi ngược chiều đã gây ra tai nạn và làm anh Đỗ Ngọc A bị thương tật 68%. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; Bị hại và gia đình có đơn xin miễn giảm hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa, anh Đỗ Ngọc A trình bày thương tích của bản thân đã ổn định, các vết thương đang dần phục hồi tốt, hiện tại anh đi lại bình thường và đã trở lại làm việc. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo cùng gia đình tích cực bồi thường và chăm sóc, động viên anh, bản thân bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Đỗ Ngọc A. Bị hại và gia đình đã nhận đủ số tiền bồi thường như đã thỏa thuận và không thắc mắc, không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời không có ý kiến khác về trách nhiệm dân sự nên hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01(một) giấy phép lái xe ô tô số 010203091965 do sở G cấp ngày 28 tháng 12 năm 2023 mang tên Nguyễn Duy T. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy T.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Ngọc A. Ngày 26/10/2024, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc

xe cho anh Ngọc A. Anh Ngọc A đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xét.

Đối với xe ô tô BKS: 29H - 897.30 cùng giấy tờ xe. Quá trình điều tra xác định là của Công ty TNHH T5 do anh Trần Văn H1 là giám đốc. Ngày 25/10/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại anh H1 chiếc xe cùng giấy tờ xe. Anh H1 đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì, HĐXX không xét.

Đối với Đỗ Ngọc A điều khiển xe mô tô BKS: 29Y7 - 344.83 chưa có giấy phép lái xe, Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Ngọc A với mức phạt tiền 1.500.000 đồng là có căn cứ pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Duy T **12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24 (hai mươi tư)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự nguyện giải quyết xong về phần

dân sự nên hội đồng xét xử không xét.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại Nguyễn Duy T 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 010203091965 do sở G cấp ngày 28 tháng 12 năm 2023 mang tên Nguyễn Duy T. (đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- Công an huyện Thường Tín;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đoàn Lan Hương